

CHÚA ĐÃ CHỌN CON



Ngày 18.11.2018, Tòa Giám Quản Roma công bố sắc lệnh thu thập các chứng tích về Đấng sáng lập dòng Xitô Phước Sơn tại Việt Nam - Cha Biển Đức Thuận, tục danh là Henri Denis - để tiến hành án phong chân phước cho Cha. Sắc lệnh mang chữ ký của Đức Hồng y Angelo De Dontis có đoạn viết: *"Vị Tội Chúa là Tu sĩ Henri Denis Biển Đức Thuận qua đời ngày 25 tháng 07 năm 1933 tại Đan viện Thánh Mẫu Phước Sơn, Việt Nam. Sau khi hoàn tất chương trình đào tạo tại chủng viện Hội Thừa Sai Paris, Tội Chúa được thụ phong linh mục ngày 07 tháng 03 năm 1903, và ngay sau đó cha được sai đến truyền giáo tại Huế, Việt Nam. Sự dẫn thân truyền giáo của cha thật là quảng đại. Cho dù phải trải qua nhiều hy sinh và thiếu thốn đủ điều, công việc truyền giáo của cha đã đơm hoa kết trái rất dồi dào. Cha đã đem được nhiều người Việt Nam vào Giáo Hội, và đặc biệt là ngày 15 tháng 08 năm 1918 cha đã thành lập Dòng Đức Bà An Nam, tiền thân của Hội Dòng Xitô Thánh Gia ngày nay. Đời sống của cha là **một mẫu gương về lòng yêu mến Chúa Kitô, về đời sống cầu nguyện, về sự khó nghèo, về sự khiêm nhường, về tâm tình sám hối và về lòng nhiệt thành đối với phần rỗi các linh hồn.**"*

- 1- Về lòng mến Chúa Kitô:* ngài đảm mình chiêm ngắm Thánh Thể, thân thiết như hai người bạn
- 2- Về đời sống Cầu nguyện:* Thức khuya dậy sớm, cha tha thiết cầu xin cho mọi người đặc biệt cho người ngoại được ơn trở lại
- 3- Về lòng nhiệt thành đối với phần rỗi các linh hồn:* Khi coi xứ Nước Mặn ngài lập dòng chiêm niệm cho người Việt Nam chuyên cầu nguyện hy sinh cho việc truyền giáo, tận tâm phục vụ tha nhân lau chùi băng bó vết thương cho mọi người không phân biệt lương giáo, có khi đích thân liệm xác và cho họ tiền mai táng.
- 4- Về sự khó nghèo:* Cha triệt để theo gương Chúa Giêsu yêu chuộng đức khó nghèo và thanh thoát tiền bạc, y phục thật giản dị, thô sơ: quanh năm chỉ mặc một áo lót vải thô với một áo dài đen vải rất mỏng... đội nón lá, đi dép quai chéo, vắt khăn trên vai, nhất là ưng mặc áo tơ lá Việt Nam" Cha làm việc nhiều mà ăn uống ít, lại rất thanh đạm: bữa sáng chỉ vài củ khoai là xong... Ngày 14/08/1918 cha ra đi lập dòng đem theo một môn đệ đầu tiên lên núi Phước Sơn với một gánh hành lý nhẹ nhàng: "mấy bộ áo lễ, vài cặp quần áo cũ, vài ba chiếc chiếu, mấy quyển sách, ít chén bát, một thúng gạo, một âu ruốc, một đọi muối, vài cái nồi, một con dao và một con gà gáy" Chính bản thân Cha đã sống khó nghèo triệt để. Cha lao động như người nghèo, ngay cả khi nhà dòng bị cháy, Cha vẫn xướng Magnificat trọng thể tạ ơn Chúa, tuyên xưng "vạn tuế đức khó nghèo".

5- Về sự khiêm nhường

“Cha sống nhiệm nhặt, khiêm nhường, dù ở cương vị là Cha Bề Trên nhưng không bao giờ cha chuẩn miễn cho mình bất cứ một công việc gì: từ việc gánh đá, gánh vôi, cưa gỗ, xay lúa, giã gạo, cuốc đất, gánh phân, đi rừng kiếm củi, hoặc rửa chén bát, giúp bàn, giúp bếp, gánh nước, chần trâu bò... luôn chọn lấy những công việc cực khổ hèn hạ nhất như quét dọn vệ sinh.

6- Về tâm tình sám hối, luôn đắm mình trong cầu nguyện cùng với một lòng sám hối thăm sâu. Cha Thuận thường quỳ gối trong nhà thờ trước Mình Thánh Chúa, đôi mắt ngó xuống, giọt lệ nhỏ sa. Trước lúc lâm chung, tự nhận mình hèn mọn tội lỗi, Ngài xin cha Bề Trên nhì Bernard đổ tro xuống đất cho ngài nằm. Hành động này phải chăng cũng biểu lộ một lòng sám hối theo như Lời Chúa kêu gọi: “Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng” (Mc 1,15).

Bước vào thánh lễ, cộng đoàn đáp ca thánh vịnh

Con đang nghe rõ lời Ngài,
Lời Ngài chúc phúc là lời Bình An,
Bình an cho khắp dân Ngài,
Cho người tín nghĩa, cho ai trung thành!
Phải, ơn cứu độ dành cho kẻ ngay lành kính Chúa,
Để vinh quang Người chiếu toả trên xứ sở của chúng ta.
Ân tình, tín nghĩa giao hoà,
Hoà bình công lý nay đã giao duyên.
Tín-thành dưới đất mọc lên,
Trời cao nhìn xuống ái nhân công bình.
Chính Người sẽ ban ơn lành lộc phúc,
Hoa trái sẽ từ lòng đất trổ sinh,
Mở lối Người đi là đạo tiền binh Công Lý,
Nối gót theo Người là đoàn hậu vệ Bình An.
(Tv 84, 9ab -10. 11-12. 13-14)
::: Cong Giao Viet Nam :::

Xin dâng lời cảm tạ Thiên Chúa đã ban muôn hồng ân cho những người công chính hết lòng trung thành tín nghĩa, ra sức nhiệt thành rao giảng Tin Mừng Nước Trời làm đúng chứng nhân của Người.

Vài nét nói trên về cuộc đời của cha Biển Đức Thuận, chứng tỏ ngài quả là nhà truyền giáo đúng như Tin Mừng Mc 6, 7-13 trong Thánh Lễ hôm nay=> [Gương đức hạnh của Cha Henri Denis Biển Đức Thuận – Tô Phu Hội Dòng Xitô Thánh Gia | HỘI DÒNG XITÔ THÁNH GIA \(xitothanhgia.com\)](#)

Tin Mừng trình thuật:

"Khi ấy, Chúa Giêsu gọi mười hai tông đồ và sai từng hai người đi, Người ban cho các ông có quyền trên các thần ô uế. Và Người truyền các ông đi đường, đừng mang gì, ngoài cây gậy, không mang bị mang bánh, không mang tiền trong túi, nhưng chân đi dép, và đừng mặc hai áo. Người lại bảo: "Đến đâu, các con vào nhà nào, thì ở lại đó cho đến khi ra đi. Ai không đón tiếp các con, cũng không nghe lời các con, thì hãy ra khỏi đó, phủ bụi chân để làm chứng tố cáo họ". Các ông ra đi rao giảng sự thống hối. Các ông trừ nhiều quỷ, xức dầu chữa lành nhiều bệnh nhân.

CHÚA THƯƠNG CHÚA ĐÃ CHỌN CON

Thầy là cây nho, các con là cành. Và Cha Thầy là người trồng nho (Ga 15, 1). Chúng ta là chi thể của Chúa. Và tất cả những ai được Chúa Thánh Thần kích động đều là con cái Chúa như thư Thánh

Phaolô gửi tín hữu Roma: "Quả vậy, phàm ai được Thần Khí Thiên Chúa hướng dẫn, đều là con cái Thiên Chúa. Phần anh em, anh em đã không lãnh nhận Thần Khí khiến anh em trở thành nô lệ và phải sợ sệt như xưa, nhưng là Thần Khí làm cho anh em nên nghĩa tử, nhờ đó chúng ta được kêu lên: "Áp-ba! Cha ơi!" Chính Thần Khí chứng thực cho thần trí chúng ta là con cái Thiên Chúa. Vậy đã là con, thì cũng là thừa kế, mà được Thiên Chúa cho thừa kế, tức là đồng thừa kế với Đức Ki-tô; vì một khi cùng chịu đau khổ với Người, ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Người" (Rm. 8: 14-17).

I- CHỌN CON TỪ THUỞ ĐỜI ĐỜI

Gửi tín hữu Êphêsô, Ngài viết: "Trong Đức Ki-tô, Người đã chọn ta trước cả khi tạo thành vũ trụ, để trước thánh nhan Người, ta trở nên tinh tuyền thánh thiện, trong tình yêu thương. Chiếu theo thánh ý Ngài, và lòng nhân ái của Người, Người đã tiền định cho ta làm nghĩa tử nhờ Đức Giêsu Kitô, để ta hằng ngợi khen ân sủng rạng ngời, ân sủng Người ban tặng cho ta trong Thánh Tử yêu dấu. Trong Thánh Tử, nhờ máu Thánh Tử đổ ra chúng ta được cứu chuộc, được thứ tha tội lỗi theo lượng ân sủng rất phong phú của Người. Ân sủng này, Thiên Chúa đã rộng ban cho ta cùng với tất cả sự khôn ngoan thượng trí, khiến chúng ta được biết mầu nhiệm ý định của Ngài, theo ý Ngài đã định về Người, để kiện toàn trong thời gian viên mãn, là thân hồn vạn vật trên trời dưới đất trong Đức Kitô (bài đọc I: Ep 1, 3-10).

II- CHỌN CON MỞ RỘNG NƯỚC TRỜI TRÀN LAN

* Trong cuốn "Kitô-Hữu Trước Thềm Thời Đại Mới", cố- võ việc phúc âm hoá, Đức cố Hồng-Y Suenens nói rằng: "Một giáo hội chỉ có người 'giữ đạo' mà thôi thì chưa đủ, cần phải có một giáo hội 'tuyên xưng đức tin'. Chúng ta cần làm chứng cho đức tin của chúng ta và phải sống đức tin ấy...Chúng ta đã từng nỗ lực 'ban bí-tích' (sacramentaliser) cho dân Chúa thật càng nhiều càng tốt, thế nhưng chúng ta đã không 'phúc-âm-hoá' (évangéliser) dân ấy một cách đầy đủ" và phải "làm thế nào để Kitô-hoá từng khối người chỉ có danh là Kitô-hữu mà thôi, để họ sống đức tin Kitô-giáo thực sự?". Rồi Ngài giới thiệu bài thơ tuyệt diệu mang tên "Phúc Âm Của Bạn" của tác-giả Wallace E. Norwood, đại ý là: "Bạn viết Phúc Âm, mỗi ngày, mỗi chương, bằng cách sống của mình, sai lạc hay ngay thật, khi kẻ khác đọc thấy, họ sẽ nghĩ gì về cuốn Phúc Âm bạn đang viết đây? Bạn vẫn viết cho mọi người, mỗi ngày một chữ, hãy cố làm sao viết cho ngay thật, tốt lành, vì Phúc Âm mà người ta có thể đọc được thì chỉ có Phúc Âm do chính cuộc đời bạn viết nên mà thôi." Sống Đạo chính là phúc-âm-hoá đời sống. Tuy nhiên, trước nền văn minh đa dạng ngày càng phức-tạp, với những thay đổi sâu rộng về mọi mặt, sự xuất hiện đa giáo cùng với những quan điểm lệch lạc với đức tin, sự phúc-âm-hoá xem ra vẫn chưa đủ để đáp ứng sứ-vụ loan báo Tin Mừng Cứu Độ, vấn đề tân phúc-âm-hoá được đặt ra. Đây không phải là phúc âm mới mà là canh tân việc phúc-âm-hoá, canh tân phương pháp, ngôn ngữ và cách diễn tả Tin Mừng sao cho thích hợp với nhu cầu thời đại và con người hôm nay. Tại hội nghị các giám mục châu Mỹ La-tinh, ngày 9 tháng 3 năm 1983, Đức Gioan Phaolô II nhấn mạnh: "Loan báo Tin Mừng phải đi kèm với hành-động dẫn thân; dẫn thân, **không phải để tái phúc-âm-hoá**, mà là **tân phúc-âm-hoá**. Mới trong sự nhiệt thành, trong phương pháp, trong lối diễn tả"...: [Cong Giao Viet Nam](#) ::.

* Trong khi các Thượng Hội Đồng gần đây đã xem xét các chủ đề như Tân Phúc Âm Hóa, Gia Đình, Giới Trẻ, thì Thượng Hội Đồng hiện nay lại tập trung vào chủ đề đặc biệt là tính **Hiệp Hành**. Trong cuốn Cẩm Nang cho Thượng Hội Đồng Giám Mục (THĐGM) về tính Hiệp Hành với chủ đề là hướng đến một Hội Thánh hiệp hành: Hiệp Thông, Tham Gia và Sứ Vụ, có đề cập về chiều kích sứ mạng như sau: "Giáo Hội hiện hữu để loan báo Tin Mừng. Sứ mạng của chúng ta là làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa giữa nhân loại. Tiến trình Hiệp Hành mang chiều kích truyền giáo rõ nét. Mục

đích của tiến trình này là giúp Giáo Hội làm chứng cho Tin Mừng cách hữu hiệu hơn, đặc biệt với những người ở vùng ngoại vi của thế giới chúng ta xét về mặt tâm linh, xã hội, kinh tế, chính trị và hiện sinh. Theo cách này, hiệp hành là con đường, qua đó Giáo Hội có thể hoàn thành cách hiệu quả hơn sứ mạng loan báo Tin Mừng cho thế giới như năm men làm cho Nước Chúa mau đến,”

III- DẠY CON CẮT BƯỚC TAY TRẦN

* Cũng như Chúa Giêsu đến trần gian tay không, Ngài dạy con **ra đi với tinh thần nghèo khó, kết hợp mật thiết với Ngài**, phó thác nơi Chúa quan phòng. Cũng như các môn đệ ra đi không lương thực, không bao bị, không tiền giặt lưng, không áo để thay đổi, con phải từ bỏ bản thân, vứt mọi vướng víu vật chất, phàm tục để được tham dự **vào ba chức năng tư tế, tiên tri và vương đế của Chúa Giêsu**, với cây gậy của vương đế, đôi dép của tiên tri, và tấm áo của tư tế.

* Cũng như Chúa Giêsu đến trần gian khiêm hạ để phục vụ không phải để được phục vụ, Ngài dạy con ra đi trong manh áo khiêm tốn tầm thường. Ngài dạy con gieo rắc tình yêu Chúa, đem Yêu nhường ủa an đời hấp hối, đem bình an của Ngài cho đời sinh, đem yêu thương xoá tan đời tăm tối, ngập ánh sáng thần thiêng Thánh Linh.

Ngôn sứ Amos minh xác: “tôi chỉ là người chăn bò chăm sóc vườn cây. Khi tôi đang đi theo đàn chiên, thì Chúa dẫn tôi đi và nói cùng tôi rằng: “Người hãy đi nói tiên tri cho dân Israel của Ta” (bài đọc I Am 7, 12-15). Chính đang lúc ông làm phận sự khiêm tốn thường ngày, Thiên Chúa đã gọi ông và sai ông đi thi hành sứ vụ của Người khiến ông không thể cưỡng lại. Ông đi rao giảng sám hối để cứu thoát dân Ítraen khỏi án phạt của Thiên Chúa sắp thẳng tay trút xuống. Ông nhân danh Thiên Chúa tố cáo lối sống gian trá của vương quốc Ítraen đầy dẫy những chuyện bất công bóc lột áp bức: “Vào ngày Ta trị tội Ítraen Ta sẽ triệt hạ các bàn thờ của Bết-Ên: các sừng của bàn thờ sẽ bị bẻ gãy và quăng xuống đất. Biệt thự mùa đông, biệt thự mùa hè, Ta sẽ triệt phá; điện ngọc đèn ngà sẽ sụp đổ, lâu đài dinh thự cũng tan hoang” (Am. 3: 14-15).

IV- DẠY CON LÀM ĐÚNG CHỨNG NHÂN CỦA NGÀI

Tại Việt Nam, nhờ máu các thánh tử đạo tươi đầm trên cánh đồng truyền giáo khắp nơi, đã có biết bao chứng tá đem tình yêu phục vụ tha nhân. Các Ngài đã rao giảng Tin Mừng bằng chính đời sống nêu gương sáng, chứ không phải chỉ bằng lời nói. Nổi bật những chứng nhân noi gương Thầy chí thánh như Đức Cha Cassaigne, và linh mục *bác sĩ Nguyễn Viết Chung*:

** Lắng nghe tiếng Chúa, giám mục Jean Cassaigne, với khẩu hiệu "Bác Ái và Yêu Thương", khi còn là linh mục thừa sai đã hiến thân cho những người phong cùi, Đức Cha Dumortier giám mục Qui Nhơn đương thời viết trong bản tường trình năm 1927 như sau:*

"Chúa Quan Phòng đã sắp đặt cho tôi một vị tông đồ như ý để khởi sự công cuộc truyền giáo cho người Dân Tộc. Tôi thấy Cha Cassaigne được chuẩn bị tốt để chịu được gian khổ thiếu thốn. Vừa khi biết chương trình truyền giáo của tôi, Cha Cassaigne đã tình nguyện và bày tỏ niềm vui khôn tả khi nghe tôi công bố việc bổ nhiệm Ngài vào công cuộc này".

Cha Cassaigne đã thiết lập Làng Phong thành một gia đình ấm cúng cho những bệnh nhân phong cùi tại Di Linh, mà họ coi là Ông Cố. Rồi toà giám mục Saigon trở về Di Linh để được sống chết với họ, Ngài nói với nữ tu chăm sóc Ngài và các bệnh nhân: *"Suốt 47 năm dài (1926-1973), cha sống giữa các con, tại Việt Nam này, đã dâng hiến tất cả cho các con. Giờ đây cha không tiếc gì về sự dâng*

hiển toàn diện ấy. Việt Nam là quê hương thứ hai của cha, bởi vì Chúa muốn như vậy. Khi về với Chúa, cha vẫn ở với các con, các con đừng lo". "Người bệnh phong cùi chứng kiến mình bị hủy hoại từ từ. Chúa quyền uy, với lòng nhân ái vô biên, đã cho tôi được nên giống như họ".

** Linh mục Augustinô Nguyễn Viết Chung nguyên là một bác sĩ Phật giáo, chuyên môn về Da Liễu. Lên 18 tuổi, đọc báo nói về cái chết của Đức Cha Jean Cassaigne tại trại phong Di Linh, Đức Cha Jean Cassaigne đã trở thành thần tượng của cậu. Cha Chung ngưỡng mộ ngài đã rao giảng Tin Mừng bằng đời sống, chứ không phải bằng lời nói. Muốn noi gương, cậu quyết học làm bác sĩ để phục vụ bệnh nhân phong như Đức Cha Jean Cassaigne. Tham dự thánh lễ khai giảng y khoa năm đầu, do linh mục giáo sư bác sĩ Lischenberg chủ tế, cậu lại coi cha Lischenberg là thần tượng khả kính nữa. Ông gọi làm linh mục của cậu Chung đã chớm nở. Khi bác sĩ Chung phục vụ tại trại phong Bến Sắn, Di Hai Loan thuộc Tu Hội Nữ Tử Bác Ái là Phó Giám Đốc, đã phục vụ ở đây gần 17 năm, bất ngờ ngã bệnh ung thư và mất đi sau mấy tháng. Bác sĩ Chung đã nhuộm bệnh cùi. Về dự tang lễ của Di Hai Loan, ông quyết định theo đạo Công Giáo. Năm sau bác sĩ Chung vào tu ở Tu Hội Truyền Giáo Thánh Vinh Sơn và nhận lãnh thánh chức linh mục. Ba vị đã tác động mạnh mẽ trên Ông Gọi của cha Chung là giám mục Jean Cassaigne, linh mục Lischenberg và Di Hai Loan. Cả ba cùng có một mẫu số chung – như lời cha Chung – đó là họ đã **rao giảng Tin Mừng cho cha bằng cuộc sống chứ không phải bằng lời nói!** Nguyện ước của cha Chung là được phục vụ bệnh nhân phong và bệnh nhân Aids rồi cuối cùng ngã bệnh giữa những bệnh nhân mà cha yêu thương phục vụ, đúng như lời Chúa Kitô đã phán dạy: "Không có Tình Yêu nào cao trọng cho bằng hy sinh mạng sống mình vì kẻ mình yêu!"*

V- LỜI NGUYỆN

Lạy Cha chúng con ở trên trời,
Chúng con nguyện xin cho Nước Cha trị đến,

Xin cho vương-quyền, triều đại Cha được củng cố rộng lớn trên khắp thế gian. Nước thế gian này đầy đầy tội lỗi, vắng bóng chân lý, tình thương, nhiều nhượng thác loạn, tiêu vong đạo lý luân thường. Nước thế gian này suy đồi tồi tệ, điên cuồng trong dâm ô trụy lạc, độc ác nhẫn tâm, đàn áp bất công, hận thù tàn sát, bạo lực bất an, tham lam lừa đảo, kiêu ngạo ích kỷ, đổ kỹ tranh giành, trấn lột nhân phẩm, đối rét lầm than.

Chúng con nguyện xin Lửa Thánh Thần đốt thiêu những con tim chai đá, chết khô; xin Máu Thánh châu báu của Con Cha trên tử giá lấp đầy những khối óc trống rỗng đóng băng, như nhớp, cho nước trần gian này trở thành vương quốc của Cha, vương quốc của Tình Yêu, Sự Sống và Chân Thật.

Lạy Chúa Giêsu!

Dạy con, Chúa vẫn bảo rằng:
"Tinh thần nghèo khó: thiên đàng của con,
Dầu nhiều hay túng thiếu hơn,
Giữ lòng khiêm hạ, giản đơn, nhân từ!"

Ngài là gương mẫu của tinh thần nghèo khó. Ngài có tất cả: có cả vũ trụ, làm chủ muôn loài, Chúa của muôn dân. Ngài từ bỏ vinh quang ngai trời để xuống làm người trần thế. Chẳng kể mình là Đấng Toàn Năng, Ngài mặc lấy tấm thân nô lệ, hèn hạ. Giữa đêm đông đơn côi lạnh giá, Ngài khóc chào đời nơi hang lừa máng cỏ tanh hôi.

Thật con bé mọn trong đời,
Chỉ là hạt cát cuốn trôi giữa giòng.

Ngài là Thượng Đế toàn năng,
Còn cam chuốc phận hư không nữa là!
Giữa giòng phú quý vinh hoa,
Xin cùng kẻ khó, hài hoà cảm thông.
Con xin dẹp hết kiêu căng,
Một lòng **khiêm hạ**, xin vâng ý Ngài,

Lạy Chúa Ngồi Hai,

Ngài là gương mẫu của tinh thần nghèo khó. Nhà Nagiarét còn đó! Giêsu bé nhỏ, hiền lành, đơn sơ. Giêsu hồn nhiên, ngây thơ, chất phác. Giêsu phụ cha khuân vác, xẻ ván, kéo cưa. Nắng mưa không quản. Bình thản an vui. Ngọt bùi hiếu thảo. Mẹ cha dạy bảo, Giêsu tròn đạo vâng lời.

Con xin ghi khắc lời Ngài:
Sống hồn con trẻ: nước Trời của con.
Tinh thần nghèo khó **giản đơn**,
Xin gìn giữ mãi trong ơn thánh Ngài.

Lạy Chúa Ngồi Hai!

Ngài là gương mẫu của tinh thần nghèo khó. Núi Sọ còn đây! Ôi những tháng ngày dầy dầy đắng cay chua xót. Ngài chai gót trên đường trường sắc nhọn chông gai.

Roi đòn, xỉ vả,
Giẫm đặng, mạo gai,
Đóng đinh thập giá,
Máu đổ vì ai?
Ngài giàu sang khôn tả,
Ngài cho đi tất cả,
Cho luôn bản ngã,
Cho cả tấm thân,
Cho hết tinh thần,
Cho không nuôi tiếc,
Cho hết tương lai,
Cho đến muôn đời.

Trong Thánh Thể nhiệm tích, Ngài xích lại cùng con. Ngài lại đi với con cho đến khi hoàng hôn lịm tắt. Ngài dắt con qua bao đèo cao thung lũng. Ngài giúp con anh dũng chống trả Sa-tan quân thù. Ngài nhân từ khôn xiết. Ngài cho không điều kiện. Ngài hiện diện suốt cả đời con.

Ngài chỉ con đi đường mòn lối tắt, Ngài dắt con vào mùa xuân vĩnh-phúc, mùa Xuân bền vững thiên thu. Ngài bắt con không được dừng nơi chặng đường khoan nhượng thứ tha, nhưng dạy con phải tiếp tục tiến xa lên những chặng đường yêu thương, hiệp nhất, yêu rất chân thật, yêu hết tâm tư.

Yêu thương ngay cả kẻ thù,
Vì con với họ cùng là anh em.
Họ càng mưu hại ghét ghen,
Con càng phục vụ chẳng nên oán hờn.
Tình nào cao quý nữa hơn?
Vì yêu, Ngài dạy, con cần khoan nhân.

Bây giờ con đã rõ hơn,
Tinh thần nghèo khó chẳng phân giàu nghèo.
Nhắc mình thân phận bọt bèo,
Tích lòng **nhân ái**, con theo gương Ngài.

Lạy Chúa Ngôi Hai,
Con theo Ngài tinh thần nghèo khó,
Con xin Ngài chớ bỏ rơi con,
Theo Ngài hết dạ sắt son,
Nước Trời, xin giữ cho con vẫn chờ!

*Con nghe gõ cửa trong mơ
Chạy ra thấy Chúa đứng chờ gọi con.
Gọi con lội suối trèo non,
Gọi con đi khắp lối mòn nhân gian,
Gọi con gieo rắc bình-an,
Gọi con làm đúng chứng-nhân của Ngài.*

Khi con nghe những con tim thổn thức
Khóc cuộc đời đông bão quét rặng đông,
Khi con nghe lời gièm pha tranh chấp,
Vì ghét ghen, vì oán thù bất đồng,
Khi vọng tiếng kêu náo lòng chẳng dứt
Mang oan khiên bị luận tội bất công,
Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe dấy lên tâm vị kỷ
Chẳng phục vụ, nhưng muốn chỉ được hơn,
Khi con nghe lòng mình không tự chủ,
Vì trí khôn bị cảm tình lấp mờ,
Khi tầm mắt con giới hạn bảo thủ,
Không trông xa, hẹp hòi, chẳng dám cho.
Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

Khi con nghe tiếng kêu van nài nỉ
Khóc cuộc đời cơm áo hết còn đâu.
Khi con nghe luận điệu xa chân lý,
Lạc đức tin vì tự cao ngạo cứng đầu.
Khi nhìn Thánh Kinh lửa hồng triệt huỷ,
Quân ma vương vùng dậy định tóm đầu
Con nhớ rằng khi ấy Chúa gọi con.

[::: Cong Giao Viet Nam :::](https://www.youtube.com/watch?v=OdDgi8dGxVA&feature=youtu.be)

<https://www.youtube.com/watch?v=OdDgi8dGxVA&feature=youtu.be>

Ben. Đỗ Quang Vinh